

Số: 379 /QĐ-TNN

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Quản lý khai thác nước mặt

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 1536/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khai thác nước mặt và Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Quản lý khai thác nước mặt là đơn vị trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện công tác quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt, nước biển thuộc phạm vi quản lý của Cục.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì tổ chức xây dựng, trình Cục trưởng các văn bản, cơ chế, chính sách trong quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt, nước biển.

2. Tổ chức việc thẩm định, trình Cục trưởng các hồ sơ đề nghị cấp phép, tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước mặt, nước biển.

3. Thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển, xử lý các vấn đề liên quan đến công tác cấp phép, thực hiện các quy định của giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển và công tác quản lý hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển; theo dõi giám sát việc chấp hành các quy định của giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển.

4. Xây dựng, trình Cục trưởng văn bản hướng dẫn xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, suối và hạ du hồ chứa; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các quy định về bảo đảm dòng chảy tối thiểu, vận hành của các hồ chứa, công trình điều tiết nước.

5. Chủ trì, theo dõi giám sát việc vận hành xả nước của các hồ chứa theo quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông.

6. Thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình cấp phép và hoạt động khai thác sử dụng nước mặt, nước biển; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt, nước biển.

7. Chủ trì tổ chức thực hiện phân loại nguồn nước và lập danh mục lưu vực sông, danh mục nguồn nước mặt.

8. Thực hiện hoặc tham gia thực hiện các nhiệm vụ sau theo sự phân công của Cục trưởng:

a) Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong khai thác sử dụng nước mặt, nước biển và các văn bản có liên quan trong lĩnh vực tài nguyên nước;

b) Lập, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông theo danh mục các hồ chứa phải xây dựng quy trình vận hành liên hồ và hướng dẫn việc thực hiện sau khi được ban hành;

c) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định liên quan đến khai thác, sử dụng tài nguyên nước mặt, nước biển;

d) Thẩm định quy hoạch tài nguyên nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quy hoạch ngành, lĩnh vực có khai thác, sử dụng tài nguyên nước do các bộ, ngành địa phương xây dựng; các dự án chuyển nước giữa các lưu vực sông theo phân công của Cục trưởng;

đ) Xây dựng các chỉ tiêu thống kê về tài nguyên nước mặt, nước biển thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường; xây dựng các báo cáo về khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển;

e) Thẩm định đề cương, dự án, đề tài trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý của Cục;

g) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp phát sinh liên quan đến bảo vệ, khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển;

h) Xây dựng, tổng hợp các báo cáo về tài nguyên nước;

i) Xây dựng các chương trình, kế hoạch, biện pháp bảo vệ, phòng, chống, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt, ứng phó tác động của biến đổi khí hậu liên quan đến tài nguyên nước;

k) Xây dựng, phổ biến, tuyên truyền mô hình khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

m) Thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, đề tài, đề án, dự án.

9. Quản lý cán bộ, công chức, tài sản thuộc Phòng theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Phòng Quản lý khai thác nước mặt có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng.

2. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao và điều hành mọi hoạt động của Phòng.

3. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 213/QĐ-TNN ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.

2. Trưởng phòng Quản lý khai thác nước mặt, Chánh Văn phòng và Trưởng các đơn vị trực thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: TCCB, PC; KHTC;
- Lãnh đạo Cục;
- Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM Cục;
- Lưu: VT, NM, VP

[Handwritten initials]

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Văn Bảy